TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN SƠN TRÀ -TP ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 253/2023/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 14 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212,213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 234/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Ông **Lê V**, sinh năm: 1988

Nơi cư trú: Số 30 đường Đ, tổ 37, phường H, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng

- Bà **Lê Hoàng Y**, sinh năm: 1988

Nơi cư trú: Số 30 đường Đ, tổ 37, phường H, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Lê V và bà Lê Hoàng Y kết hôn với nhau vào năm 2014 và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường H, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông chung sống với nhau tại số 30 đường Đ, phường H, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống vợ chồng, thời gian đầu chung sống hòa thuận nhưng đến năm 2021 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là: quan niệm sống, cách nhìn nhận cuộc sống không phù hợp, quan điểm nuôi dạy con cái trái lập nhau, bất đồng về tài chính gia đình. Mặc dù hai bên đã rất cố gắng, mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Nay ông Lê V và bà Lê Hoàng Y xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn gia đình đã trở nên trầm trọng không thể hàn gắn tình cảm nên yêu cầu Toà án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn với nhau.

[2] Về con chung: Ông Lê V và Bà Lê Hoàng Y khai nhận có 03 con chung là: Lê Hoàng Khánh T, sinh ngày 07/05/2015, Lê Hoàng N, sinh ngày 27/01/2019 và Lê Hoàng Minh T, sinh ngày 08/07/2021. Thuận tình ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận: giao 02 con chung Lê Hoàng Khánh T và Lê Hoàng N cho ông Lê V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung Lê Hoàng Khánh T và Lê Hoàng N đủ 18 tuổi. Giao con chung Lê Hoàng Minh T cho bà Lê Hoàng Y trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung Lê Hoàng Minh T đủ 18 tuổi. Ông Lê V cấp dưỡng nuôi con chung Lê Hoàng Minh T mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi con chung Lê Hoàng Minh T đủ 18 tuổi. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con vào ngày 15 hàng tháng, kể từ tháng 11/2023 cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung*:* ông Lê V và bà Lê Hoàng Y xác định không có tài sản chung.

[4] Về nợ chung*:* Ông Lê V và Bà Lê Hoàng Y xác định không có nợ chung.

Lệ phí phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng y*) Ông Lê V và Bà Lê Hoàng Y mỗi người phải chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, theo biên lai thu số 0002094 ngày 17/10/2023.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về quan hệ hôn nhân***: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê V và bà Lê Hoàng Y. Giấy chứng nhận kết hôn số 64 ngày 09/6/2014 của UBND phường H, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

****Về con chung***: Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Lê V và bà Lê Hoàng Y về việc nuôi con chung như sau:

Giao 02 con chung Lê Hoàng Khánh T, sinh ngày 07/05/2015 và Lê Hoàng N, sinh ngày 27/01/2019 cho ông Lê V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung Lê Hoàng Khánh T và Lê Hoàng N đủ 18 tuổi. Giao con chung Lê Hoàng Minh T, sinh ngày 08/07/2021 cho bà Lê Hoàng Y trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung Lê Hoàng Minh T đủ 18 tuổi. Ông Lê V cấp dưỡng nuôi con chung Lê Hoàng Minh T mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi con chung Lê Hoàng Minh T đủ 18 tuổi. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con vào ngày 15 hàng tháng, kể từ tháng 11/2023 cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền laixcuar số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

**** Về tài sản chung:*** ông Lê V và bà Lê Hoàng Y xác định không có tài sản chung.

**** Về nợ chung:*** Ông Lê V và Bà Lê Hoàng Y xác định không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: lệ phí phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng y*) ông Lê V và bà Lê Hoàng Y mỗi người phải chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, theo biên lai thu số 0002094 ngày 17/10/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND P. H, Q. Sơn Trà, TP ĐN
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Mạnh